



QUYẾT CHIẾN
QUYẾT THẮNG

*ĐÀU CỜ GIẶC
LÀ TA CỨ ĐI..*

KỶ NIỆM 10 NĂM CHIẾN THẮNG
ĐIỆN-BIỆN-PHỦ 1954-1964

CADRES, SAPPERS & SPIES: *THE VIET CONG INFRASTRUCTURE IN PHUOC TUY PROVINCE, 1966-72*

Blair Tidey

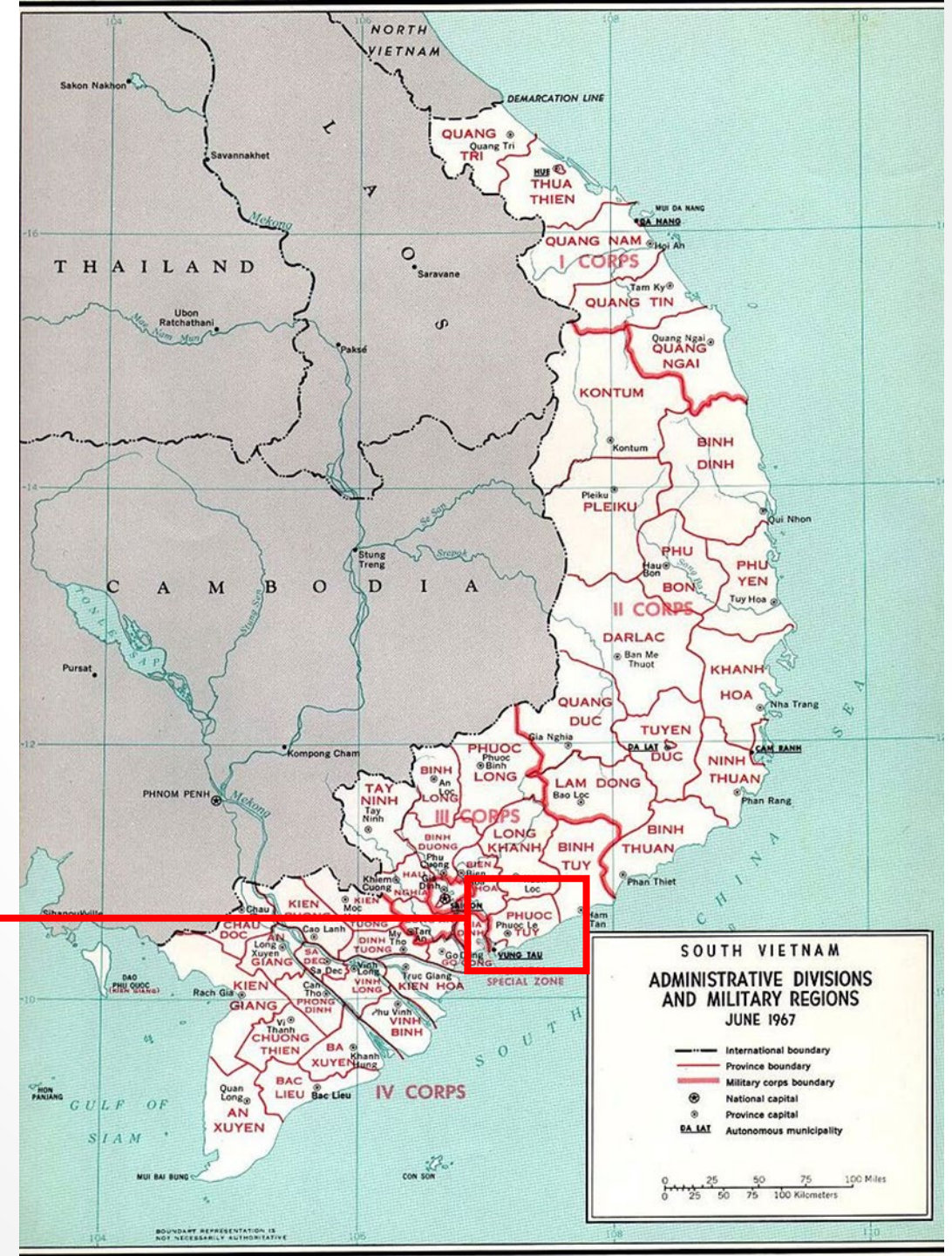
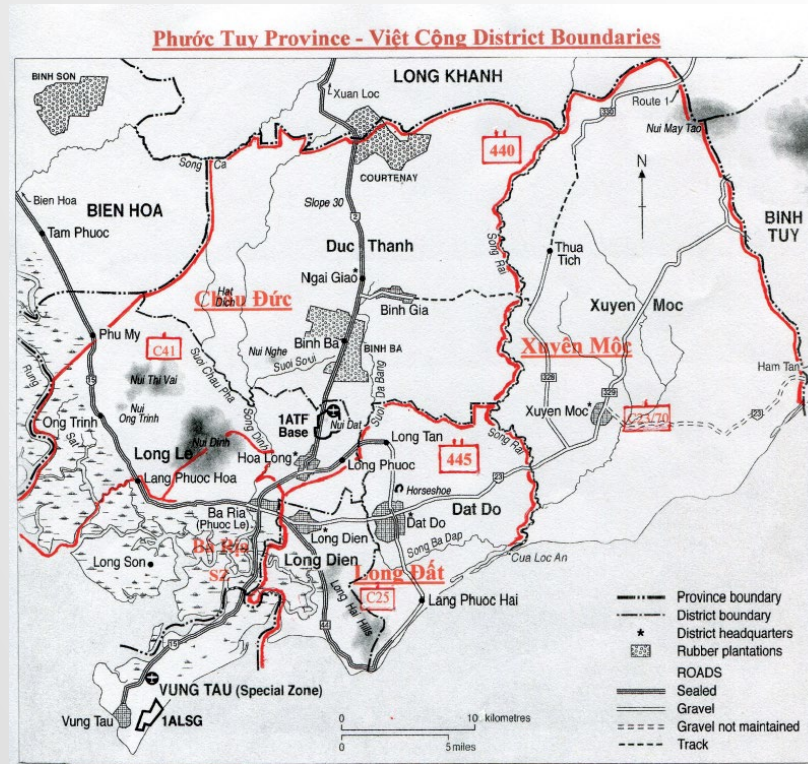


TOPICS

- Research Overview
- Insights – Cadres, Sappers & Spies
- Where Next?

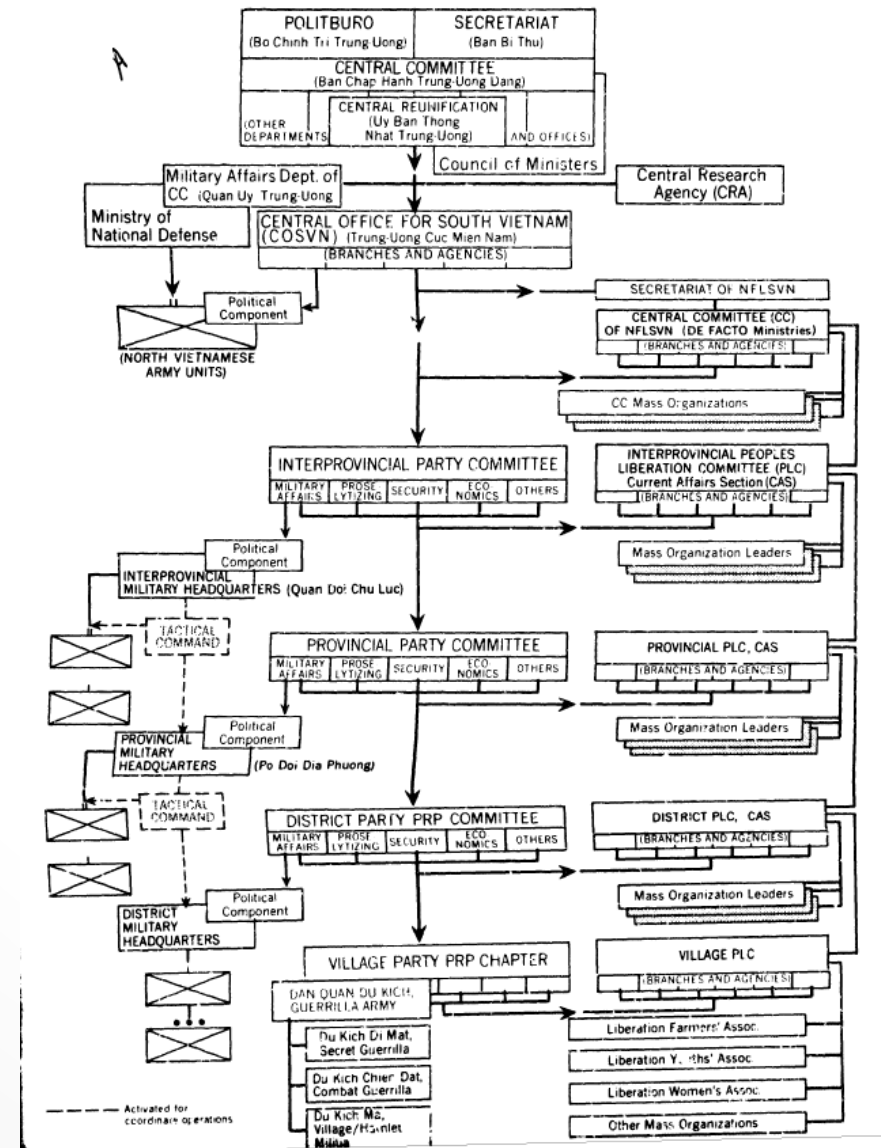
RESEARCH QUESTION

- How did the Vietnamese communist infrastructure organise the revolutionary struggle in Phước Tuy from 1966 to 1972?



DEFINITION

- US: Viet Cong Infrastructure (VCI) –
“...the political and administrative organization through which the Viet Cong control or seek control over the South Vietnamese people...”
- Vietnamese: There isn't one!
 - Emphasis on Party's central role in directing the armed struggle, NOT as an adjunct



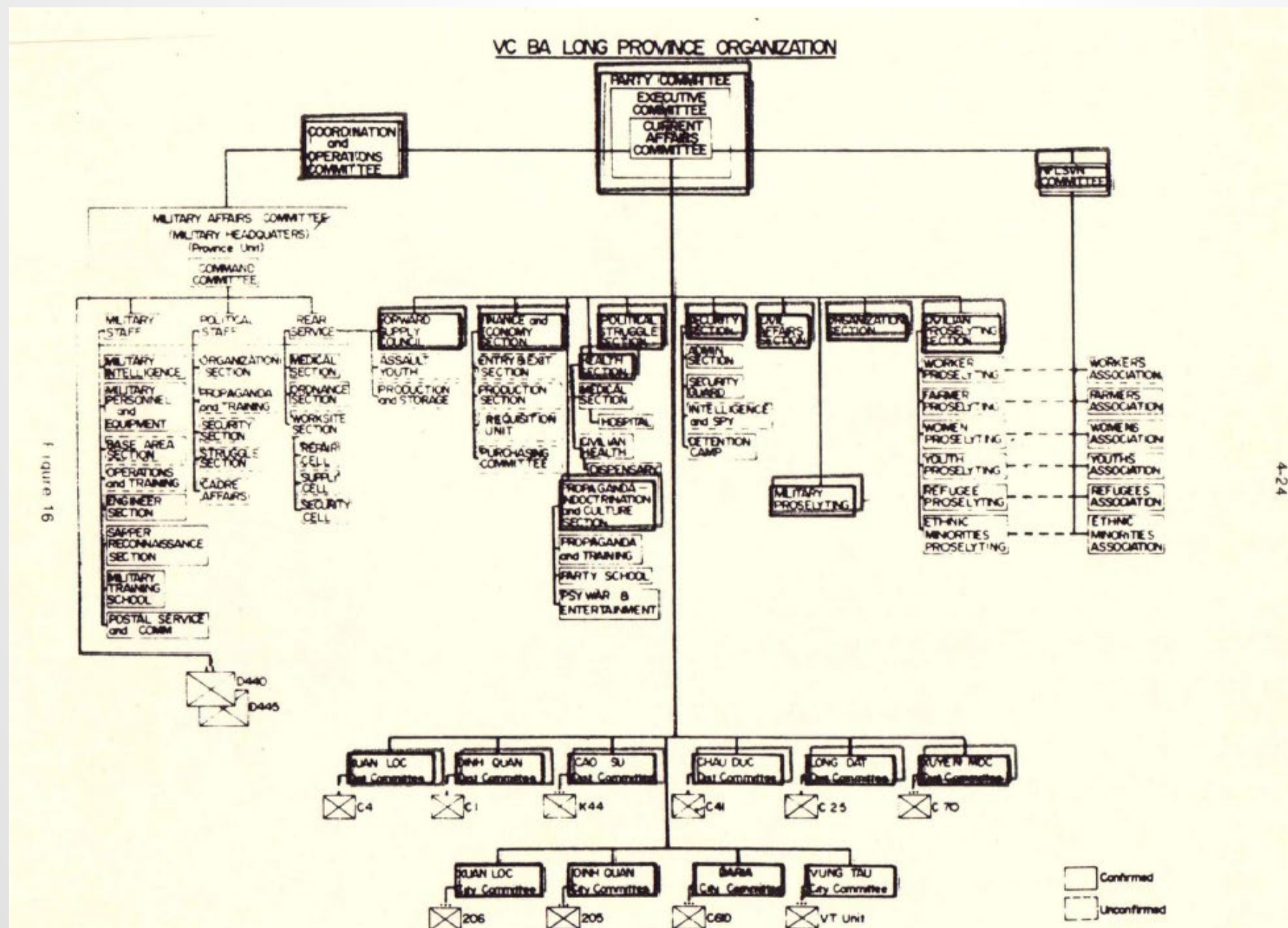
INTELLIGENCE ASSESSMENTS

ANNEX F to 1 ATF				
CHAU DUC ORBAT				
Dated 30 Aug 70				
PERSONALITIES CHAU DUC DISTRICT				
DISTRICT PARTY COMMITTEE (HUYỆN ỦY)				
POSITION	NAME	AKA	AGE	REMARKS
Secretary	NGUYỄN VĂN KIỂM	NAM KIỂM	48 K54	Also Secy Current Affairs Committee.
Asst Secy	THỊ BA THẢO		40 K54	Also Comd NFLSVN.
Member	BÀ THẮNG	NAM THẮNG	34 K54	Also Comd Security Section.
Member	BẦY GIANG		29 K54	Also 2i/c F/E Sect and Comd Fwd Supply.
Member	THANH HẢI	BÀ HẢI	27 K54	Also Comd Finance and Economy Section.
Member	NGUYỄN DINH BẮT	HAI BẮC	37 K54	Also Comd Prop and Trg and Current Affrs
Member	THỊ SÁU SƠN		28	Also Comd Youth Assn.
Member	THỊ HAI LOAN		30 K54	Also PCS Hoa Long.
Member	NAM VÂN		27 K54	Also Comd Admin Sect.
Bodyguard	LAM		AK47	Personal bodyguard for NAM KIỂM.
Member	NGUYỄN TRUNG HIẾU TƯ HIẾU		40 K54	Also Pol Offr Unit Command Committee.
Member	BẦY LỘC		50 9mm	Also Comd Farmers Assn.
Member	NGUYỄN VĂN PHÚC	HAI PHÚC	32 K54	Also Comd Military Proselyting.
Member	BÀ HÙNG		K54	Also PCS Long Phuoc.
Member	NGUYỄN VĂN TÂM	BẦY TÂM	38 K54	Also 2i/c Unit Command Committee.
PROTECTION CELL (ĐỘI BẢO VỆ)				
Comd	TÍNH	SÁU TÍNH	28 M16	
Member	TÂM		20 GARR	
CURRENT AFFAIRS COMMITTEE (BAN THƯỜNG VỤ HUYỆN ỦY)				
Secretary	NGUYỄN VĂN KIỂM	NAM KIỂM	48 K54	



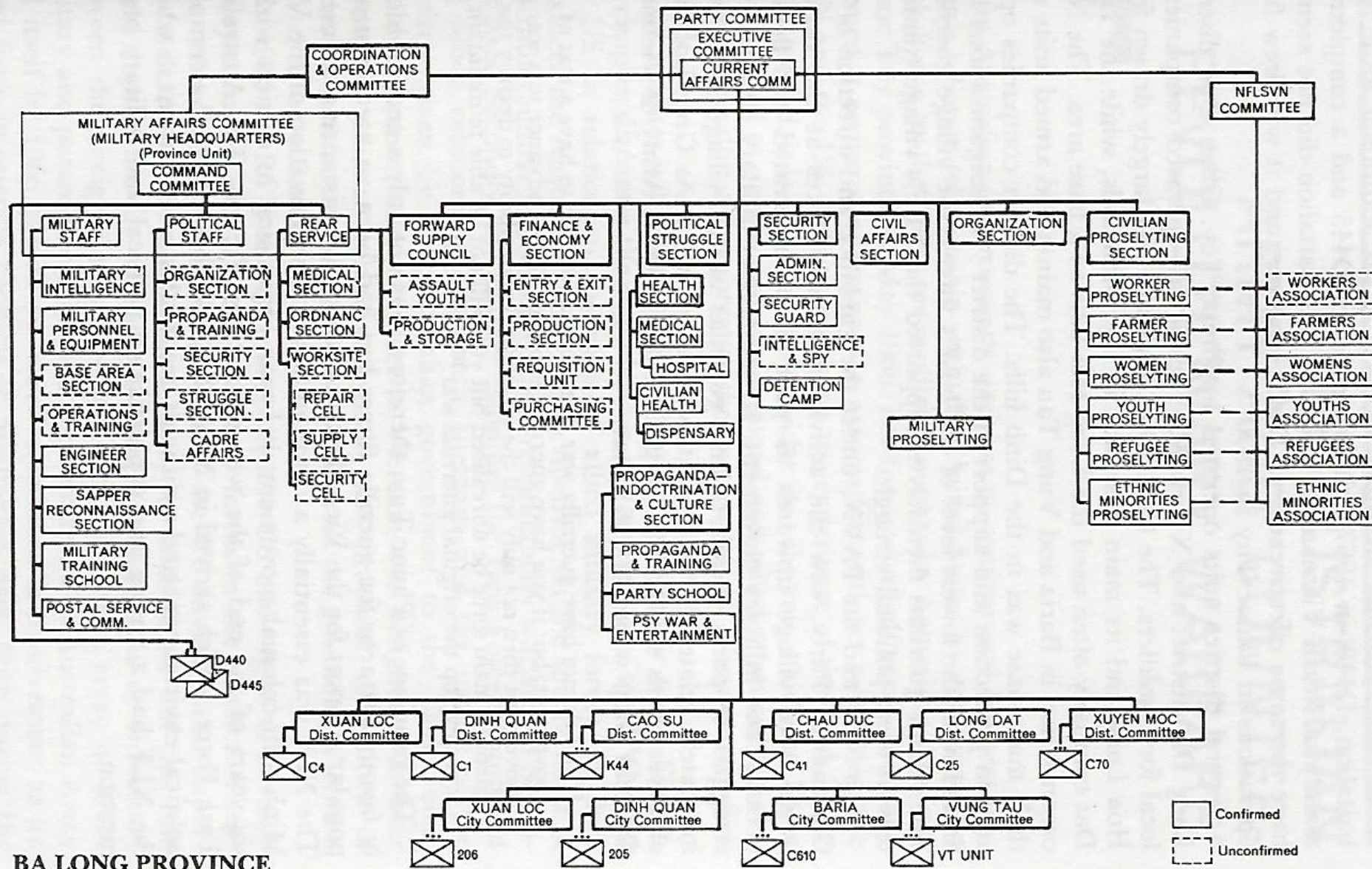
AUSTRALIAN WAR MEMORIAL

THU/67/1075/VN



AHQ, Background Paper to Viet Cong Military Region 7, TIL 14/70, 1970, p 4-24.

NLF BA LONG PROVINCE ORGANIZATION IN 1970



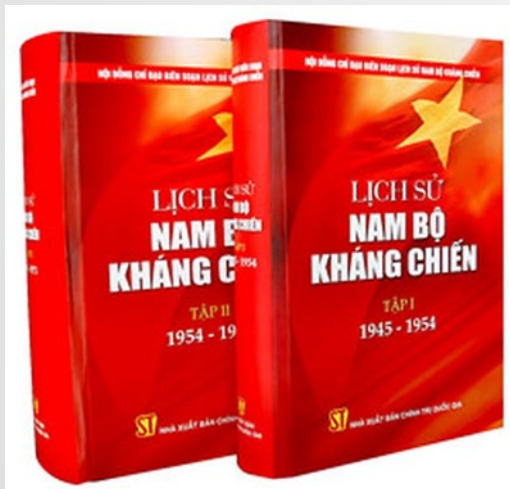


THESIS TOPICS

- Party membership, organisation & direction
- Armed struggle at local level
- Proselytization & mobilisation
- Shadow government & liberated areas
- Fighting pacification (intelligence & security)

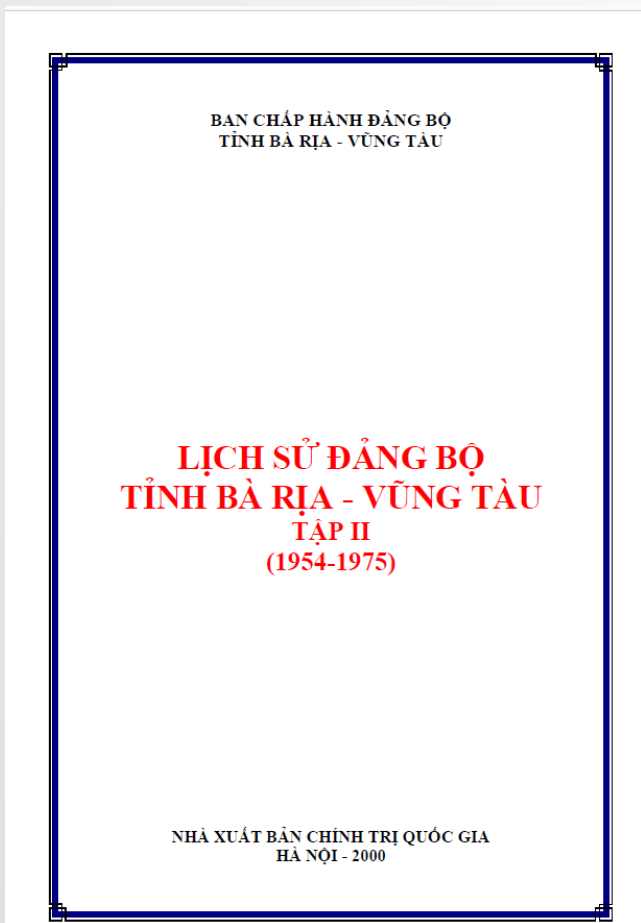
PUBLISHED SOURCES

- Vietnamese “official” histories
 - *issues with conformity and interpretation*
 - *wide variety of publications available*
 - *collections in Australia, Vietnam, online*



PUBLISHED SOURCES

- Provincial Party Secretaries



XÃ HỘI | TIN BUỒN

Đồng chí NGUYỄN KẾ HOA đã từ trần

Thứ Bảy, 17/3/2018 06:21

Đồng chí NGUYỄN KẾ HOA, sinh năm 1926 tại xã Nghĩa Đô, huyện Từ Liêm, TP Hà Nội.

Thành ủy, HĐND, UBND, UBMTTQVN TPHCM; Tỉnh ủy, HĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; Huyện ủy, HĐND, UBND, UBMTTQVN huyện Long Điền; Quận ủy, HĐND, UBND, UBMTTQVN quận Thủ Đức; Đảng ủy, HĐND, UBND, UBMTTQVN phường Hiệp Bình Chánh, quận Thủ Đức, TPHCM và gia đình vô cùng thương tiếc báo tin:



Đồng chí NGUYỄN KẾ HOA

Sinh năm 1926 tại xã Nghĩa Đô, huyện Từ Liêm, TP Hà Nội. Cán bộ lão thành cách mạng. Nguyên Bí thư Tỉnh ủy Bà Rịa, nguyên Trưởng ban Tuyên huấn Liên Tỉnh ủy miền Đông Nam bộ; nguyên cán bộ Trưởng Tổ chức Kiểm tra Trung ương 2 thuộc Ban Tổ chức Trung ương, đã nghỉ hưu. Huân chương Kháng chiến chống Pháp hạng nhì, Huân chương Kháng chiến chống Mỹ hạng nhất. Đã từ trần lúc 17 giờ 45 ngày 15-3-2018. Linh cữu an táng tại nhà riêng, số 2/5A ấp An Bình, xã An Ngãi, huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. Lễ viếng lúc 7 giờ ngày 16-3-2018. Lễ truy điệu lúc 7 giờ ngày 18-3-2018. Lễ động quan lúc 8 giờ ngày 18-3-2018. An táng tại Nghĩa trang An Linh, xã An Ngãi, huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

Từ khóa: NGUYỄN KẾ HOA Tin buồn

Đồng chí NGUYỄN VĂN CHÍ

*Người chiến sĩ cộng sản,
gắn bó với vùng đất
Chợ Lớn anh hùng*



Bí danh: Sáu Chí
Quê quán: xã Long Phú, huyện Bến Lức, tỉnh Long An
Chức vụ: Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng
Bí thư Tỉnh ủy Chợ Lớn (1956 - 1957)
Huân chương Hồ Chí Minh
15/10/1921 - 25/8/2015

1/5/1940
Đồng chí Nguyễn Văn Chí được kết nạp vào Đảng Cộng sản Đông Dương.

Giữa năm 1940
Chấp hành chỉ thị khởi nghĩa của Xứ ủy Nam Kỳ Tổng ủy Long Hưng Hạ bầu ban lãnh đạo khởi nghĩa do đồng chí Nguyễn Văn Nhâm làm Trưởng ban, Đồng chí là Ủy viên. Tổng ủy Long Hưng Hạ ngoài nhiệm vụ tổ chức khởi nghĩa tại địa phương còn huy động quân lên Sài Gòn phối hợp với quân của Bà Điểm, Hóc Môn để đánh chiếm Khâm lớn Sài Gòn và Tòa án.

Cuối năm 1940 - 1944
Khởi nghĩa không thành, thực dân Pháp đàn áp dữ dội, khủng bố trắng. Đồng chí được Tổng ủy phân công phụ trách khôi phục cơ sở trong vùng Long Hưng Hạ và trực tiếp làm Bí thư Chi bộ xã An Thạnh.

VIETNAMESE ARCHIVES

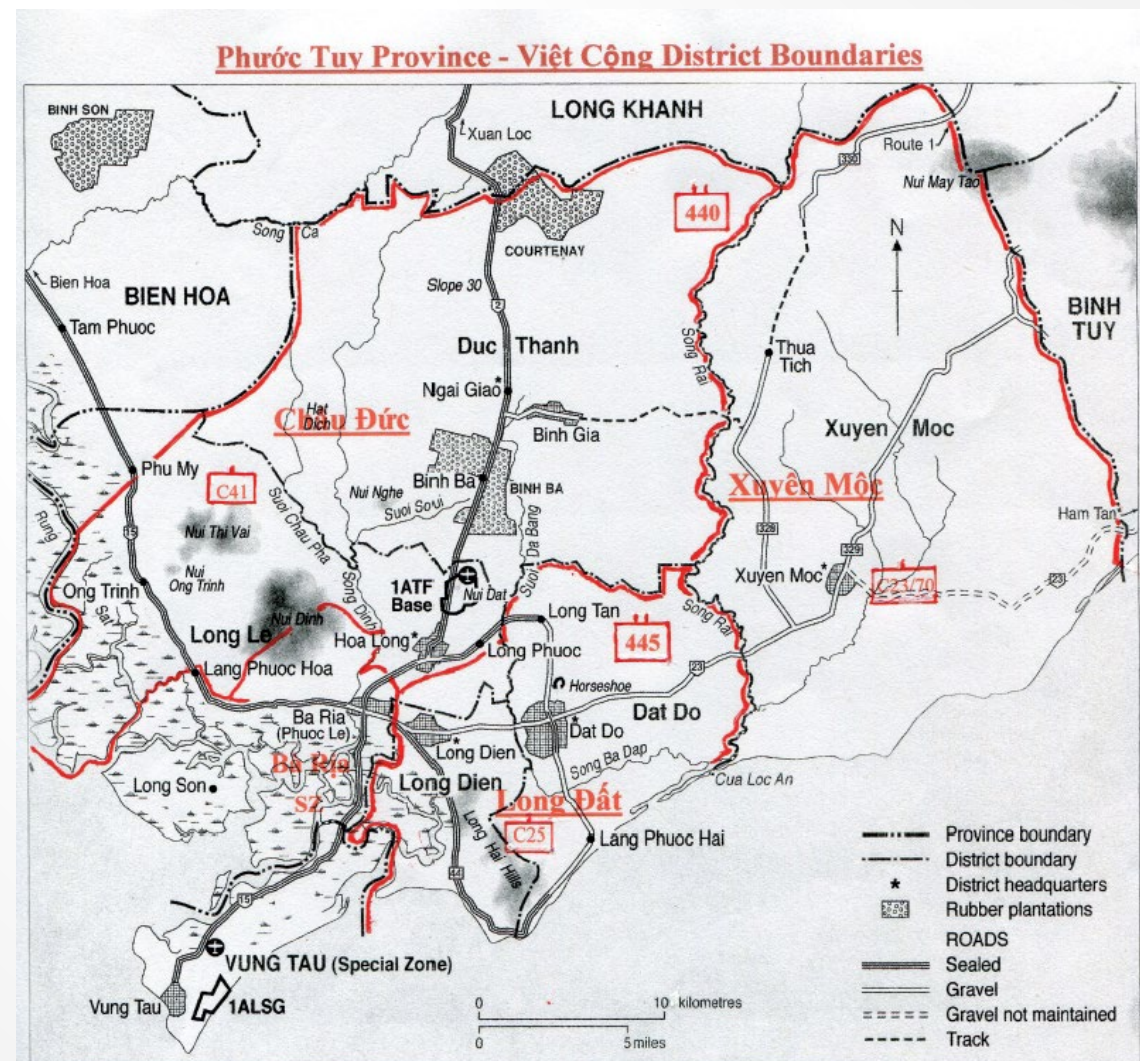
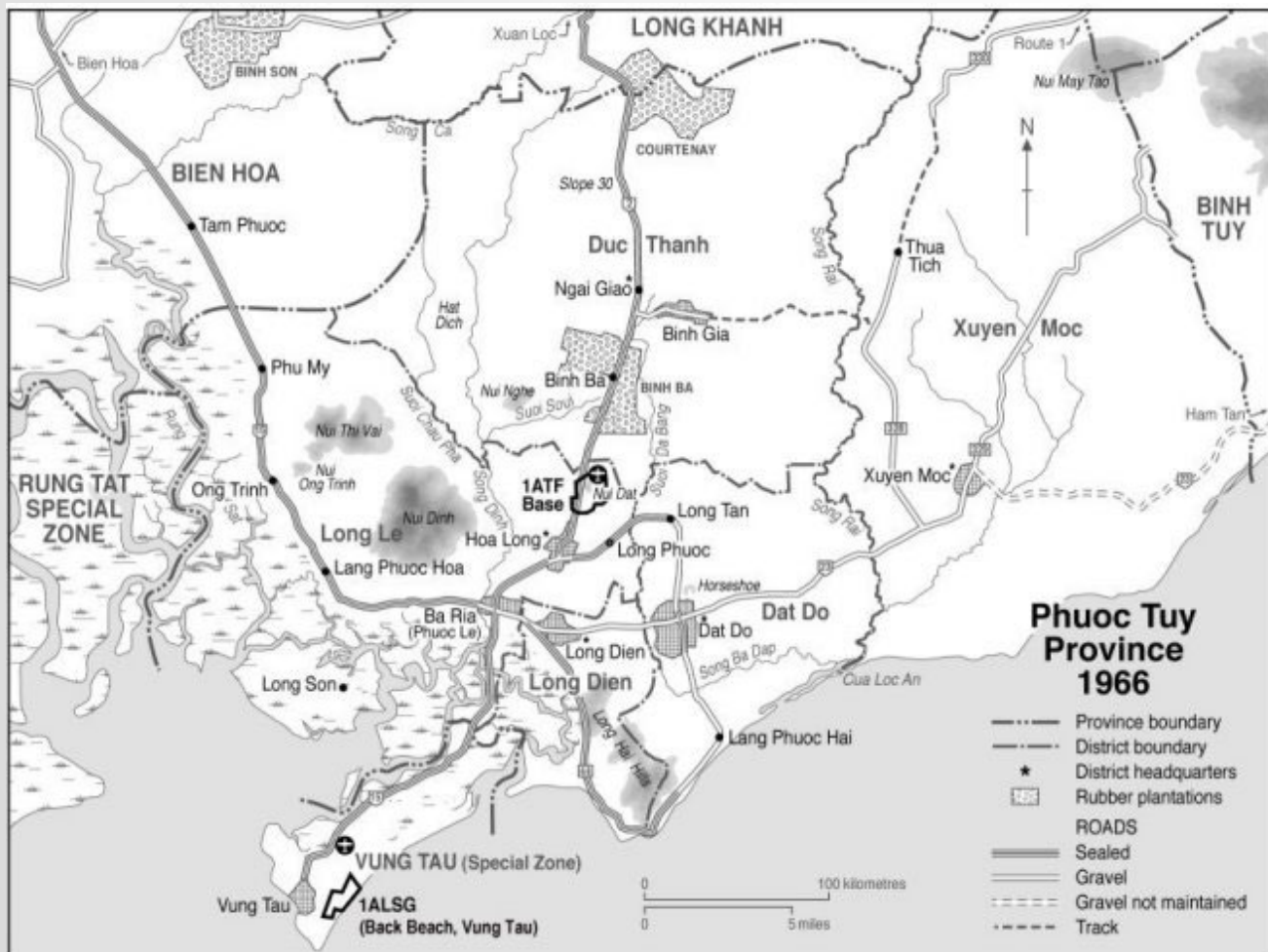
- National Archives Centres
 - # 2 – Ho Chi Minh City (RVN records 1954-75)
 - # 3 – Hanoi (DRV records 1945-present)
 - *these contain government records*
 - *Not the Party, military or foreign affairs*
- Provincial Archives
 - *Relatively untouched by foreign researchers*

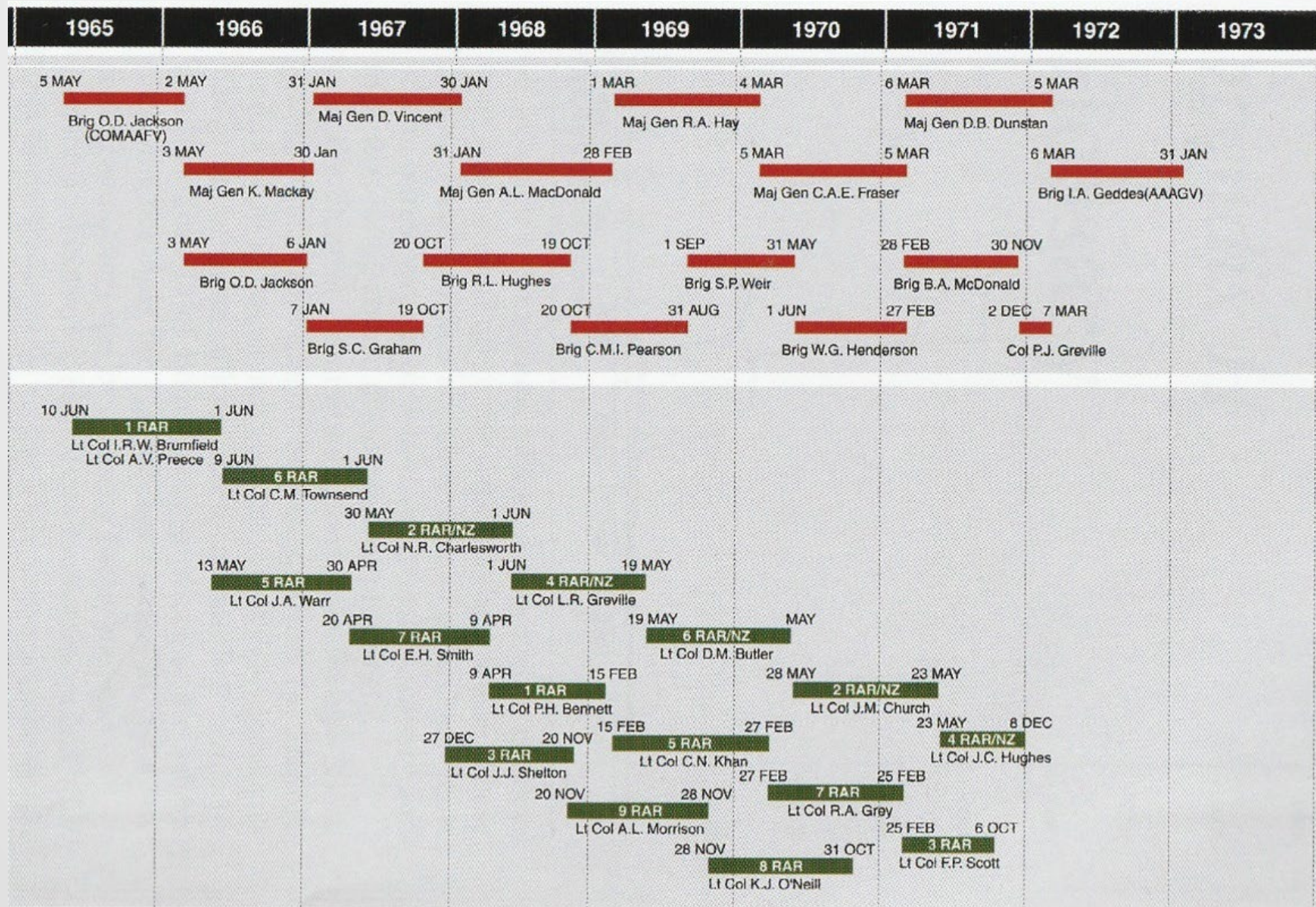




INSIGHTS

CADRES: GEOGRAPHY & LEADERS





CADRES: GEOGRAPHY & LEADERS

	1965	1966	1967	1968	1969	1970	1971	1972	1973
Province	Bà Rịa	Long Bà Biên			Bà Long			Bà Rịa Sub Region	Bà Long
Secretary	Lê Minh Hà	Lê Đình Nhơn	Lê Đình Nhơn			Phạm Văn Hy	Lê Đình Nhơn		Phạm Văn Hy
Dep Sec	?	Phạm Văn Hy	Phạm Văn Hy			?	Phạm Văn Hy		?
'Captain'	?	?	Đặng Hữu Thuận			?	Trần Sơn Tiêu		Phạm Lạc

CADRES: PROVINCIAL COMMITTEE

- Secretary (Bí thư)
- Deputy Secretary (Phó Bí thư)*
- Standing Committee member*
- Party Committee member (Tỉnh ủy viên)
 - ...in charge of communication
 - ...in charge of military proselytising
 - ...in charge of women
 - ...also Secretary Xuyên Mộc District
 - ...also Secretary Đất Đỏ District Committee
- Alternate Party Committee member
 - ...in charge of youth
- ‘Provincial Captain’ (Tỉnh đội trưởng)
 - Deputy Provincial Captain
- Head Provincial Security Committee
- Standing Committee member
 - ...also political commissar
 - ...in charge of government
 - ...in charge of people proselytising and Front
 - ...in charge of organisation

LÊ ĐÌNH NHƠN

- 1923: Born in Ha Tinh province
- 1943: Trade Union & Youth Group member, Hanoi
- 1944: Began “secret work” in Biên Hòa-Bà Rịa
- 1945: Admitted to Indochinese Communist Party
 - Head of propaganda in Tây Ninh province
- 1947-1954:
 - Head of Information Department, Tay Ninh province
 - Head of Propaganda Department, Thủ Biên province
- 1954: Secretary, Thủ Dầu Một province party committee
- 1956-1957: Captured “by the enemy”
- 1957: Officer of the Southern Party Committee
- 1961: Member of Party Committee, (South) East Region
 - Deputy of the Propaganda Department



- 1962: Deputy of the Department of Mass Mobilization
 - General Secretary, National Liberation Front, South East
- 1965: Standing Member, Party Committee, (South East) Zone
 - Head of the Propaganda Department
 - Deputy Head of the Department of Mass Mobilization
- **Dec 1966: Secretary, Bà Biên Province Party Committee**
 - **Political Member, Provincial Party Committee**
- **May 1971: Secretary, Bà Rịa Sub Region Party Committee.**
- June 1972: Standing Deputy Secretary of the Party Committee of South East Region

PHẠM VĂN HY

- 1931: Born in Nam Hà province
- 1956: member of Rubber Workers Committee in Bình Ba.
- 1957: Standing Committee, Chau Thanh District
 - Secretary of Rubber Personnel Committee
- 1959: Member, Provincial Party Committee
- 1961: Worker's Representative, Province NLFSVN
- 1962: Acting Provincial Party Secretary
- Dec 1962: Advanced political class, Nguyễn Ái Quốc School (COSVN).
- 1963: Secretary, Personnel Committee, Long Khanh
- 1966: Deputy Secretary, Long Bà Biên province committee



- Oct 1967: Deputy Secretary, Bà Long province
- 1969: Secretary, Bà Long province committee
- May 1971: Deputy Secretary, Bà Rịa Sub Region
- Aug 1972: Secretary, Bà Long province committee
- April 1975: Secretary, Vũng Tàu City party committee

SAPPERS: 1968 TET OFFENSIVE

- *“The order of a general offensive and a general uprising in South Vietnam has agreed that Day N and Hour G are set on the New Year's Eve of the Lunar New Year (0 o'clock on January 31, 1968). Because the Chief of Staff of the Province **lost the code** until early morning on February 2, 1968, (only then) did our troops open fire to attack Ba Ria Town and other district capitals in the province.”*

SPIES: INTELLIGENCE & SECURITY

- PLAF Military Intelligence (tình báo quân sự)
 - “Central Military Intelligence Bureau” – COSVN element
 - “observation post” established
 - Reported to / received direction from “Central Committee”
 - B46 “technical reconnaissance unit” – SIGINT collection
 - Established 1962, in Minh Đạm (Long Hải)



SPIES: INTELLIGENCE & SECURITY

- Ministry of Public Security (Bộ Công An)
 - Continuous presence in Phuoc Tuy
 - Down to district and commune level
 - 1971: 53 out of 87 communes
 - Responsible for:
 - Recruiting and running agents
 - Counter-espionage (infiltration of Party)
 - Elimination of enemy agents (blacklist, warnings, detention)
 - Armed protection of senior Party members & HQs
 - Xuyen Moc: *“eliminated 41 criminals, warned 494 individuals,”* (1968-72)





WHERE NEXT?

WHERE NEXT?

- For this PhD:
 - Q3 2026 – archival research in Vietnam
 - Q4 2027 – thesis submitted
- For Vietnam War scholarship:
 - Use of Vietnamese language material
 - Use of Vietnam National Archives (4 centres)
 - Focus on regional and provincial levels



CONCLUSION

THANK YOU

Do you have any questions?

